

Bản án số: **99/2023/HS-ST**
Ngày 19-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Sâm**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Tổng Văn Tư**

2. Ông **Trần Văn Sáu**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diệu Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày **19** tháng **12** năm **2023** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T.** Sinh năm 1988. CMND: 082088021983; Đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp An H, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Lái xe. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12. Cha: Nguyễn Ngọc Nhị, sinh năm 1954 (Đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Nguyệt, sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm thuê; Anh, chị, em ruột có ba người, bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Võ Thủy Tiên, sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Làm thuê; Bị can có hai người con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2023 đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Nguyễn Hữu H.**, sinh năm 2001 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Đ (xin vắng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T được Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng FC, có giá trị đến ngày 30/12/2027.

Khoảng 9 giờ ngày 18/4/2023, sau khi sử dụng ma túy T điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-093.04 của vợ gao Mạnh Trinh do chị Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1981, thường trú ấp H, xã H, huyện C làm chủ lưu thông trên quốc lộ 30 hướng từ Cao Lãnh đi An Thái Trung. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi đến Km 03, Quốc lộ 30 đoạn thuộc ấp 1, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè với vận tốc khoảng 60 km/h. Lúc này, T nhìn thấy phía trước có một xe ô tô tải không rõ biển số chạy cùng chiều với xe của T, khi đến trước vợ trái cây “Trang” quốc lộ 30, T bật xi nhan đánh lái qua trái lấn sang làn đường ngược chiều để vượt qua xe ô tô tải phía trước. Do T không chú ý quan sát bên làn đường ngược chiều, nên để xe ô tô do T điều khiển đụng vào xe mô tô biển số 66F2-025.17 do anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 2001, thường trú ấp 4, xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả, anh H bị thương nặng được điều trị tại bệnh viện Xuyên Á, đến ngày 19/4/2023 thì tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/4/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Chọn hướng Cao Lãnh đi xã An Thái Trung làm hướng đi chính, đường trải nhựa, đường thẳng, tổ chức giao thông hai chiều xe lưu thông, ở giữa có vạch sơn kẻ đường không liên tục chia đường thành hai phần đường xe lưu thông, mỗi phần đường rộng 2,55 mét.

Chọn cột điện “1/18” làm mốc chuẩn ký hiệu A, “A” được trồng bên phần đất bên trái theo hướng đi chính, từ “A” kéo vuông góc vào mép chuẩn là 7,65 mét.

+ Số 1: Vùng cày để lại trên mặt đường của xe mô tô biển số 66F2-025.17, vùng cày dạng thẳng, không liên tục dài 15 mét, chỗ rộng nhất 0,7 mét, từ điểm đầu vết cày kéo vuông góc vào mép chuẩn là 3,35 mét và kéo đến mép chuẩn

“A” là 5,0 mét, điểm cuối vết cày kết thúc ở chân thẳng, góc chân trước bên trái, bộ phận giảm thanh của xe mô tô biển số 66F2-025.17.

+ Số 2: Vết cày để lại trên mặt đường của xe mô tô biển số 66F2-025.17, vết cày dạng thẳng không liên tục dài 10,6 mét nằm trên phần đất bên trái theo hướng đi chính, từ điểm đầu vết cày kéo vuông góc vào mép chuẩn là 4,85 mét và kéo đến điểm đầu vùng cày là 3,65 mét, điểm cuối vết cày kết thúc ở đầu ghi đông bên trái.

+ Số 3: Vị trí xe mô tô biển số 66F2-025.17 ngã sau tai nạn, xe ngã qua bên trái trên phần đất bên trái theo hướng đi chính, đầu xe quay về hướng Cao Lãnh, từ trục trước kéo vuông góc vào mép chuẩn 4,6 mét, đuôi xe quay về hướng An Thái Trung, từ trục sau kéo vuông góc vào mép chuẩn là 1,95 mét.

+ Số 4: Vết máu của nạn nhân kích thước (0,4 x 0,3) mét nằm trên phần đất bên trái theo hướng đi chính, từ tâm vết máu kéo vuông góc vào mép chuẩn là 6,65 mét và kéo đến trục trước xe mô tô biển số 66F2-025.17 là 3,4 mét.

+ Số 5: Vị trí xe ô tô tải biển số 63C-093.04 dừng lại sau tai nạn, xe nằm trên phần đường hướng An Thái Trung đi Cao Lãnh, đầu xe quay về hướng An Thái Trung từ trục trước bên trái kéo vuông góc vào mép chuẩn là 3,85 mét, đuôi xe quay về hướng Cao Lãnh, từ trục sau bên trái kéo vuông góc vào mép chuẩn là 3,75 mét, từ trục trước bên trái đến trục sau xe mô tô biển số 66F2-025.17 là 1,95 mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển số 63C-093.04 ngày 19/4/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Mặt nạ trước bên trái thủng móp, bể; cản xe bên trái thủng, móp, xước đáy vào trong; đèn tín hiệu bên trái bể phía trước; mũ ốp khung đèn bên trái rời khỏi vị trí thiết kế; mũ ốp bể lên xuống bên trái bể; thanh kim loại phía dưới gầm xe phía trước xước kích thước (02 x 1,5)cm.

Còi, đèn, phanh hoạt động bình thường.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 66F2-025.17 ngày 19/4/2023 của Công an huyện Cái Bè xác định:

Mặt nạ trước bên trái xước; tay cầm ghi đông bên phải cong xuống; đầu tay chụp ghi đông bên phải rời khỏi vị trí thiết kế; bửng chắn gió bên phải xước, hở; gương chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí thiết kế; tay côn bên trái vặn xuống; bửng chắn gió bên trái xước hở; đèn xi nhan bên trái rời khỏi vị trí thiết kế; bu long bắt đầu block máy bên trái xước; lọc gió móp; mũ ốp sườn bên trái hở; mũ ốp sườn bên phải xước; chân thẳng xước kích thước (5 x 4)cm; gát chân

trước bên phải xước kích thước (12 x 2)cm; đầu gát chân bên phải xước kích thước (0,5 x 0,5)cm; mũ ốp bộ phận giảm thanh và bộ phận giảm thanh xước kích thước (40 x 9)cm; đèn xi nhan bên sau bên phải xước.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 43/2023/KLGĐTT-PC09 ngày 28/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, xác định: Nguyễn Hữu H tử vong do chấn thương ngực bụng kín làm dập, rách phổi trào ngược máu gây ngạt thở; dập, vỡ gan do tai nạn giao thông.

Theo phiếu chỉ định xét nghiệm ngày 19/4/2023 của Trung tâm y tế huyện Cái Bè kết quả T dương tính với Methamphetamin. Quá trình điều tra T cũng thừa nhận, trước khi điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-093.04 gây tai nạn, bản thân T đã sử dụng ma túy với bạn (không rõ họ tên và địa chỉ) ở quán Karaoke (không rõ bảng hiệu) ở xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là do Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-093.04 trong tình trạng có sử dụng ma túy trước đó, lấn trái đường gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người đã vi phạm khoản 7 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

“7. Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy.

Điều 9. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Vật chứng được thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải biển số 63C-093.04; 01 giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 63C-093.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 63C-093.04; 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu H; 01 xe mô tô biển số 66F2-025.17; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66F2-025.17.

Ngày 09/5/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe ô tô tải biển số 63C-093.04; 01 giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 63C-093.04; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải 63C-093.04; 01 xe mô tô biển số 66F2-025.17; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 66F2-025.17 cho chủ sở hữu.

Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc T; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu H.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện bồi thường cho

ông Nguyễn Hồng S là đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu H số tiền 250.000.000 đồng. Ông S không yêu cầu bồi thường thêm, đồng thời có đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với T.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 3 đến 4 năm tù.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc T; Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hồng S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Tuyết T vắng mặt, sự vắng mặt của ông S, chị T không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông S, bà T là phù hợp với quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng đã truy tố, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, phương tiện giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ do đó pháp luật quy định mọi người khi tham gia giao thông đều phải nghiêm chỉnh tuân thủ chấp hành nếu không sẽ xảy ra hậu quả khó lường. Cụ thể vào khoảng 23 giờ ngày 18/4/2023, tại km 03 quốc lộ 30 đoạn trước vựa trái cây “Trang” thuộc ấp 1, xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 63C-093.04 mà trong cơ thể có chất ma túy Methamphetamin, không chú ý quán sát lần trái đường đụng vào xe mô tô biển số 66F2-025.17 do anh Nguyễn Hữu H đang điều khiển theo chiều ngược lại gây tai nạn. Hậu quả làm anh H bị thương nặng đến ngày 19/4/2023 thì tử vong.

Lỗi trong vụ án này là hoàn toàn thuộc về bị cáo, hành vi này không những vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ mà còn tước đi sinh mạng của một con người gây đau thương mất mát lớn cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp lại được. Mặc khác, bị cáo còn sử dụng trái phép chất ma túy khi tham gia giao thông đường bộ qua đó thể hiện ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Cho nên, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe

hạng FC mang tên Nguyễn Ngọc T. Xét, đây là T sản cá nhân bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo; Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Hữu H, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét bị cáo đã thỏa thuận bồi thường khắc phục xong hậu quả. Đồng thời, ông Sơn đã có đơn xin bãi nại trách nhiệm dân sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[8] Xét, đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Kiểm sát viên.

[9] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án nên buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790206144388 Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Hữu H ngày 06/10/2020. Trả lại cho bị cáo T 01 giấy phép lái xe hạng FC số 740122018784 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Nguyễn Ngọc T ngày 30/12/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; Ông Nguyễn Hồng S, chị Nguyễn Thị Tuyết T có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- CAND huyện Cái Bè;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sâm